



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 546
Chủ nhật
Ngày 17 - 6 - 2018

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN

Ấn tượng về một cuộc thi

(Xem trang 2)



Hệ thống xử lý nước sạch tại nhà máy nước sạch Thái Dương (Thái Thụy).

Ảnh: MAI TRANG

ĐÀO NGUYỄN PHỔ

Chí sĩ yêu nước -
nhà báo tiên phong -
nhà giáo dục canh tân



Trang 4

Một góc nhìn văn hóa



Trang 5

Vua Ba Vành



Trang 6

Làm nhà báo

(Xem trang 3)



Ảnh: MINH ĐỨC

Cầu Bo qua phố



Trang 7

NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN

Ấn tượng về một cuộc thi

■ PHÍ VĂN THÀNH

Phó Chủ tịch thường trực Hội Nhà báo tỉnh



Nhà máy nước sạch Toàn Thịnh triển khai lắp đặt đường ống dẫn nước tới hộ dân xã Thái Thịnh (Thái Thụy).

Ảnh: TRẦN TUẤN

Ngay sau khi có ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phạm Văn Ca, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo nước sạch nông thôn tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh đã khẩn trương xây dựng kế hoạch, thể lệ, quy chế chấm bài dự thi, đồng thời tổ chức lễ phát động tới toàn thể cán bộ, hội viên, cộng tác viên, những người làm báo trong tỉnh “Cuộc thi viết về sử dụng nước sạch nông thôn tỉnh Thái Bình”. Trước đó, Hội Nhà báo tỉnh và các cơ quan báo chí đã có nhiều bài viết tuyên truyền về chương trình nước sạch nông thôn của tỉnh trên các ấn phẩm báo chí. Công tác tuyên truyền đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức cho người dân, đặc biệt là người dân vùng nông thôn hiểu sâu sắc hơn tầm quan trọng của nguồn nước sạch đối với con người. Từ đó làm chuyển biến từ nhận thức đến hành động trong việc đấu nối, sử dụng nước sạch sinh hoạt hàng ngày. Do làm tốt công tác tuyên truyền nên tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh ngày một cao, chất lượng cuộc sống của người dân được cải thiện rõ rệt. Đồng thời còn tăng cường được sự tham gia của cộng đồng trong việc xây dựng, quản lý, vận hành các công trình cấp nước sạch nông thôn và bảo vệ nguồn nước sạch; động viên khuyến khích được các tập thể, cá nhân đầu tư kinh phí xây dựng các nhà máy cung cấp nước sạch ở nông thôn, phục vụ tích cực chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

“Cuộc thi viết về nước sạch nông thôn tỉnh Thái Bình” đã góp phần nâng cao số lượng, chất lượng các tác phẩm báo chí chất lượng cao; tuyên truyền, cổ vũ, phản ánh kịp thời, sâu rộng, đa chiều gương người tốt, việc tốt, những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong việc tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh về chương trình nước sạch nông thôn. Ghi nhận, động viên những tập thể, cá nhân, những người làm báo chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp có nhiều tác phẩm báo chí tham gia cuộc thi với chất lượng tốt. Cùng với đó, khẳng định rõ vai trò quan trọng của báo chí trong công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung, chủ trương, đường lối cũng như sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ta nói riêng

trong việc thực hiện các mục tiêu chương trình nước sạch nông thôn trước mắt và lâu dài.

Trong hàng nghìn tác phẩm đã được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của trung ương và của tỉnh, Ban Tổ chức cuộc thi đã nhận được 121 tác phẩm của 59 tác giả, nhóm tác giả gửi về tham dự. Cuộc thi đã thu hút đông đảo các cây bút chuyên nghiệp và không chuyên hưởng ứng tham gia. 100% đài TTTH các huyện, thành phố có bài dự thi. Chi hội nhà báo Báo Thái Bình có nhiều tác phẩm nhất tham gia (55/121 tác phẩm); Đài TTTH Đông Hưng có số lượng bài dự thi là 30/121 tác phẩm và Chi hội Đài PTTH tỉnh có 11/121 tác phẩm dự thi...

Bằng cách thể hiện sinh động, hấp dẫn thông qua các thể loại từ phóng sự cho đến bút ký báo chí, từ tin cho đến bài phản ánh, bài phỏng vấn, phóng sự chân dung, nhìn chung các tác phẩm đã phản ánh khá sâu sắc, toàn diện về chủ trương, quyết định của tỉnh trong quy hoạch, đầu tư xây dựng nước sạch trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền về vị trí, vai trò của cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị trong việc quán triệt, thực hiện chủ trương, quyết định của tỉnh về chương trình nước sạch nông thôn. Tiêu biểu là các tác phẩm: “Nước sạch nông thôn Thái Bình bắt đầu từ những chính sách” của Đỗ Thị Nhung (Đài PTTH Thái Bình); “Nước sạch - về quê (5 kỳ)” của nhóm tác giả Minh Hương, Phan Lợi, Phạm Hưng, Trần Tuấn (Báo Thái Bình); “Nước sạch nông thôn thành tựu và hiệu quả sử dụng” của nhóm tác giả Kim Thoa, Phạm Hương, Trần Nam, Xuân Thủy, Tiến Dũng, Hải Đăng, Hoàng Hải, Tân Thanh, Hoàng Dũng, Quang Minh, Duy Khánh (Đài PTTH Thái Bình); “Xóm trại đã có mùi Hà Nội” của Đỗ Hà (Đài TTTH Tiên Hải); “Hưng Hà tháo gỡ khó khăn đưa nước sạch về nông thôn” của nhóm tác giả Hồng Tươi, Thu Phương, Đức Quang (Đài PTTH Thái Bình); “Chuyện nước sạch của phụ nữ Hồng Châu” của Tiến Quang (Đài TTTH Đông Hưng); “Người góp sức đưa nước sạch đến với đồng bào Công giáo” của nhóm tác giả Thanh Trúc, Nguyễn Thuận (Đài TTTH Hưng Hà); “Vũ Tiến có nước sạch nhân dân sướng lắm” của Công Liêm (thành phố Thái Bình)...

“Cuộc thi viết về sử dụng nước sạch nông thôn tỉnh Thái Bình” đã khép lại nhưng để lại nhiều ấn tượng tốt

Nhà báo Hà Dung, Thư ký Chi hội nhà báo Báo Thái Bình



Ngay sau khi Hội Nhà báo Thái Bình phát động “Cuộc thi viết về nước sạch nông thôn Thái Bình”, Chi hội nhà báo Báo Thái Bình đã triển khai tới toàn thể cán bộ, hội viên, phóng viên, cộng tác viên. Hiểu rõ tầm quan trọng của cuộc thi nên đội ngũ hội viên, phóng viên, cộng tác viên Báo Thái Bình đã tích cực đi thực tế, sâu sát cơ sở, có hàng trăm tác phẩm đăng tải trên các ấn phẩm của báo, góp phần hiệu quả, tuyên truyền về phong trào sử dụng nước sạch nông thôn; khích lệ, động viên cán bộ, nhân dân hưởng ứng đưa nước sạch về nông thôn và sử dụng nước sạch tại các địa phương. Kết quả trong 1 năm, Chi hội nhà báo Báo Thái Bình đã lựa chọn 55 tác phẩm tiêu biểu tham gia cuộc thi, là đơn vị có số tác phẩm dự thi nhiều nhất, chiếm 46% tổng số các tác phẩm dự thi gửi về ban tổ chức cuộc thi.

Nhà báo Phạm Thị Thúy Hà, Giám đốc Đài TTTH Đông Hưng



Hưởng ứng “Cuộc thi viết về sử dụng nước sạch nông thôn tỉnh Thái Bình” do Hội Nhà báo Thái Bình tổ chức. Đài TTTH Đông Hưng đã xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ và giao chỉ tiêu thực hiện cho từng cán bộ, phóng viên. Hàng tuần nắm bắt tiến độ và thường xuyên đôn đốc cán bộ, phóng viên thực hiện. Trong quá trình tham dự cuộc thi Đài TTTH Đông Hưng luôn bám sát sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự lãnh đạo của huyện về tuyên truyền, vận động nhân dân đấu nối, sử dụng nước sạch sinh hoạt. Tập trung phản ánh công tác lãnh đạo, chỉ đạo của huyện và các địa phương, đồng thời hướng về cơ sở nắm bắt các điển hình tiên tiến, các gương người tốt việc tốt, các cách làm hay để viết tin, bài vừa phục vụ nhiệm vụ tuyên truyền của đơn vị, vừa có tác phẩm tham dự cuộc thi.

Phóng viên Trần Văn Tuấn, Báo Thái Bình



Tôi được Ban Biên tập giao phụ trách tuyên truyền về chương trình nước sạch nông thôn của tỉnh. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, tôi xác định trọng tâm công tác tuyên truyền là vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân đấu nối, sử dụng nước sạch, tìm các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nước sạch... Tôi đã thực hiện nhiều tác phẩm dưới nhiều thể loại và loại hình báo chí khác nhau như viết tin, bài, ảnh, các loạt bài viết từ 3 - 5 kỳ đăng trên báo in, làm các video clip trên Báo Thái Bình điện tử. Từ đó, đóng góp một phần nhỏ bé của mình cùng các doanh nghiệp cung cấp nước sạch, cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân trong tỉnh hoàn thành mục tiêu đưa nước sạch về với 100% số hộ dân trên địa bàn tỉnh.



đẹp về một cuộc thi báo chí. Đó là dấu ấn trong việc lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Ban Chỉ đạo nước sạch nông thôn tỉnh Thái Bình. Là sự vào cuộc kịp thời của các cơ quan truyền thông, báo chí. Là tinh thần trách nhiệm cao của những người làm báo chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp. Là sự phối hợp, tạo điều kiện có hiệu quả của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị trong toàn tỉnh.

Ban Tổ chức cuộc thi sẽ tổ chức tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều tác phẩm tham gia cuộc thi nhân kỷ niệm 93 năm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2018), 33 năm ngày thành lập Hội Nhà báo tỉnh Thái Bình (12/6/1985 - 12/6/2018). Đồng thời, trao 30 giải thưởng cho các tác giả, nhóm tác giả đoạt giải “Cuộc thi viết về sử dụng nước sạch nông thôn tỉnh Thái Bình”, trong đó 1 giải nhất, 6 giải nhì, 8 giải ba và 15 giải khuyến khích. Ban Tổ chức cũng đã trao 3 giải cho các tập thể có nhiều tác phẩm gửi tham gia cuộc thi là Báo Thái Bình, Đài TTTH Đông Hưng, Đài PTTH tỉnh và trao giải cho cá nhân có nhiều tác phẩm gửi tham gia cuộc thi.

Làm nhà báo

■ TUẤN DUNG

Phải dũng cảm

Trong một lần vào công tác ở Đắc Lắc tôi được nghe anh bạn đồng nghiệp kể về hành động dũng cảm của một nhà báo. Anh bảo giữa cánh rừng cao su bạt ngàn một em bé chừng 13 - 14 tuổi chẳng may trượt chân ngã xuống giếng sâu khoảng 50m mọi người đứng nhìn nhau và chưa biết cứu em lên bằng cách nào. Giữa lúc đó thì nhà báo T.N - người vừa về bản công tác đã mạnh dạn dùng dây bảo hiểm nhảy xuống giếng cứu được cháu bé lên an toàn trong sự khâm phục và ngưỡng mộ của gia đình cũng như hàng xóm. Hành động dũng cảm đó đã trở thành bài học luôn nhắc nhở các nhà báo muốn làm nghề thì một trong những việc đầu tiên là phải dũng cảm. Dũng cảm trong hành động, dũng cảm trong lời nói và dũng cảm ngay chính trong công việc hàng ngày của mình.

Nhà báo Minh Chuyên khi còn làm phóng viên Báo Thái Bình với tác phẩm “Thủ tục làm người còn sống” anh đã phải long đong lận đận nhiều năm tháng để bảo vệ cho lẽ phải, bảo vệ cho Trần Quyết Định - người đã nhận giấy báo tử được trở lại làm con người với đúng nghĩa của nó. Với “Thủ tục làm người còn sống”, Minh Chuyên không chỉ dũng cảm khi đưa một sự thật lên mặt báo mà còn dũng cảm bảo vệ sự thật, bảo vệ chân lý của mình, bảo vệ Trần Quyết Định. Cùng với Minh Chuyên, nhiều đồng chí lãnh đạo tỉnh Thái Bình, lãnh đạo Báo Thái Bình lúc đó cũng phải dũng cảm cùng sát cánh với Minh Chuyên bảo vệ anh, bảo vệ “Thủ tục làm người còn sống” và bảo vệ Trần Quyết Định. Cố nhà báo Nguyễn Như Hinh, Tổng biên tập Báo Thái Bình lúc đó đã phải thốt lên rằng “Nếu phải đi tù hoặc bị xử lý kỷ luật thì tôi chịu trách nhiệm chứ không phải anh Minh Chuyên”.

Phải gương mẫu

Trong một chuyến đi công tác cùng các nhà báo về Hưng Hà đến chiều muộn công việc mới xong, đoàn chúng tôi cùng nhau về thành phố, khi xe vừa đến ngã ba huyện Đông Hưng, trên quốc lộ 10 khu vực cầu Nguyễn thì đường tắc cả hai đầu cầu kéo dài hàng ki-lô-mét mà không thấy công an giao thông. Thấy vậy, nhà báo H.N liền mở cửa xe xuống đứng giữa ngã ba đường rút trong túi chiếc còi ra điều khiển giao thông, anh cần mẫn làm việc chờ đến lúc cảnh sát giao thông đến bàn giao công việc rồi mới cùng đoàn tiếp tục lên đường về thành phố. Ngồi chờ anh trên xe, tôi được mọi người kể cho biết anh là phóng viên được cơ quan giao phụ trách chuyên mục an toàn giao thông, anh luôn nói với mọi người muốn hoàn thành nhiệm vụ của mình thì người phóng viên trước tiên phải gương mẫu.

Nhà ở xa cơ quan nên phóng viên H.N chọn phương tiện đi lại là xe buýt. Có lần đứng chờ xe nhìn thấy một bên chiếc khẩu hiệu vắt qua đường bị đứt một đầu dây anh lặng lẽ cuộn lại để gọn vào đầu bên kia. Thấy chiếc cờ đuôi nheo buộc ở dải phân cách bị tuột dây anh cũng lặng lẽ ra buộc lại. Một lần về nhà mặc dù đã là chiều tối nhưng thấy vợ chờ con bằng xe máy đi ra chợ mà không



Phóng viên phỏng vấn nhanh đảo trưởng đảo Đá Lát.

Ảnh: HỢP HUNG

đội mũ bảo hiểm mặc dù là đường làng nhưng chờ đến lúc vợ con về anh nhẹ nhàng hỏi mình có biết anh làm phóng viên chuyên viết về mảng gì không? Nghe anh nói vậy chị vợ hiểu và nói ngay: Em xin lỗi mình từ lần sau đã đi xe máy nhất định em và con sẽ đội mũ bảo hiểm. Nhìn vào những việc làm của anh tuy nhỏ nhưng vợ con, người thân và mọi người biết anh đều thấy trong hành động nhỏ đó tính gương mẫu của một nhà báo.

Phải thật thà

Phải kết hợp nhiều đức tính mới tạo nên một nhà báo hoàn thiện trong các đức tính đó thật thà cũng là một yếu tố không thể bỏ qua. N.X nguyên là một cán bộ trong quân đội sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Tổ quốc, nhờ có chút năng khiếu bẩm sinh cộng với quá trình đào tạo trong quân đội anh trở về làm phóng viên một cơ quan truyền thông. Quá trình công tác, rèn luyện cộng với một chút may mắn anh đã nhanh chóng trở thành phó ban, rồi trưởng ban, công việc của ban anh phụ trách cũng khá đơn giản. Một tuần chỉ có một chương trình, anh lên kế hoạch từ quay phim, dựng phim, biên tập sản xuất tác phẩm rồi chuyển phát sóng. Vậy nhưng tuần nào làm xong anh cũng phải để mọi người giục chấm nhuận bút, thế nhưng không bao giờ anh chấm ngay mà phải để sau một tháng mới chấm. Sau một vài lần giục anh không được, anh cán bộ tài vụ phải cầm tờ nhật trình lên tận phòng ngồi chờ anh chấm luôn, vì sợ sau một tháng mới chấm nhuận bút thì chuyện nhớ nhớ quên quên dễ làm cho người lợi, người thiệt. Trò chuyện với tôi anh bảo tay ấy làm thế là đúng, mình vẫn biết làm báo là phải

thật thà nhưng cái tính lười nên nhiều khi cứ quên chứ mình cũng không có ý định gì. Làm việc với các nhà báo già nhất là những người đã có quá trình cống hiến trong quân đội, tôi rất thích tính của họ vì họ nói là làm, làm hết mình và sẵn sàng chịu trách nhiệm với công việc, với bài viết của mình. Cũng là một người được đào tạo trong quân đội, nhà báo K.L luôn giữ đúng bản chất của người lính, trong công việc ông luôn thể hiện hết trách nhiệm của mình. Trong quá trình thâm nhập thực tiễn, ông đã phát hiện ra nhiều vụ việc những nhiều nhân dân, có việc ông góp ý trực tiếp với lãnh đạo địa phương để tìm hướng sửa chữa, khắc phục nhưng không ít việc đã được ông đưa lên báo, lên đài phê bình thẳng thắn những cá nhân, đơn vị cố tình tham ô, tham nhũng đi ngược chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Từ những bài báo của ông, có kẻ mất chức, có người phải ra hầu tòa. Ông cũng nhiều phen khốn đốn vì tính thật thà, thẳng thắn của mình nhưng ông luôn cho rằng đấy mới là niềm vui của người làm báo.

Nghe chuyện kể về những nhà báo một thời “tử vì nghệ”, nhớ lại những việc mà đồng nghiệp đã làm, cánh nhà báo trẻ chúng tôi lại cảm thấy xấu hổ với các bậc tiền bối vì mình mặc dù được ăn học đầy đủ, đào tạo tử tế nhưng trong công việc vẫn thiếu đi cái tính dũng cảm, tính gương mẫu và đặc biệt là tính thật thà của người làm báo. Nhớ lại và suy ngẫm tôi lại càng thấm thía lời dạy của Bác Hồ kính yêu: “Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút trang giấy là vũ khí sắc bén của họ để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình. Cán bộ báo chí cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng”.



Đôi điều về nghề báo

■ LẠI TÂY DƯƠNG
Thành phố Thái Bình

Khắc chi ngâm ngải tìm trầm
Ngon đèn, cây bút âm thầm thấu canh
Đùa vui: “Cái nghiệp trời hành”
Mồ hôi, nước mắt chất thành dòng tin
Tư duy - Tâm sáng, tâm nhìn
Tránh xa cái ác, lọc tìm điều hay
Bộn bề dâu bể đổi thay
Vẫn bình thần sống thẳng ngay giữa đời



Xôn xao sóng vỗ trùng khơi
Chính tà, phải trái rạch ròi nghiêm minh
Hết chiến tranh đến thời bình
Bao nhiêu thế lực vô hình bủa vây
Quần gì khó nhọc đắng cay
Chợ gòai cám dỗ phô bày ngón ngang
Niềm tin như lửa thử vàng
Người cầm bút lại sẵn sàng dấn thân
Hết lòng vì nước, vì dân
Công bằng, bản lĩnh, lương tâm nghĩa tình...

ĐÀO NGUYỄN PHỔ

Chí sĩ yêu nước - nhà báo tiên phong - nhà giáo dục canh tân

■ PHẠM MINH ĐỨC
Thành phố Thái Bình

Đào Nguyễn Phổ, tự Hoành Hải, hiệu là Tảo Bi, sinh năm Tân Dậu (1861) và mất năm Mậu Thân (1908) khi mới 48 tuổi. Đào Nguyễn Phổ là con thứ ba trong một gia đình nho học, quê làng Thượng Phán, xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ. Thuở nhỏ, ông có tên là Đào Doãn Cung, được cha kèm cặp từ khi còn thơ ấu, vốn thông minh nên khi học chữ, ông mau nhớ, thông kinh sử, giỏi văn sách, lại có tài ứng đối. Năm mới 17 tuổi (1877), ông được cha đổi tên là Đào Văn Mại, cho theo hai anh đi thi Hương tại trường Nam Định nhằm thử sức nhưng Đào Nguyễn Phổ đã trúng cách, đỗ Cử nhân. Quan chủ khảo nghi ngờ tìm cách thử tài song ông vẫn đỗ. Sau khi đỗ Cử nhân ông ra dạy học ở huyện Diên Hà, rồi chuyển sang Phù Cừ. Năm 1884, ông được bổ chức Giáo thụ huyện Tam Nông (Phú Thọ), rồi được bổ làm Tri huyện Võ Giàng (Bắc Ninh). Trong thời gian làm tri huyện Võ Giàng, có một biến cố xảy ra, huyện đường mất trộm một nửa năm tiền thuế để trong két bạc. Sau một cuộc khám xét kỹ càng, có mặt thám từ Hà Nội về giúp sức nhưng không tìm ra kẻ trộm, ông vẫn bị quy trách nhiệm, bị bãi chức. Về sự kiện này, sách Danh nhân Thái Bình (Sở Văn hóa Thông tin Thái Bình xuất bản năm 2002) tác giả Phạm Hóa viết: “Những ngày ở Võ Giàng, ông đã làm quen và kết giao với nhiều nhà nho yêu nước... Được khích lệ bởi tinh thần yêu nước, ông đã cùng với người anh là Đào Thế Mỹ lập kế đem toàn bộ số tiền thuế đình, điền của huyện Võ Giàng trong nửa năm ngấm trợ giúp cho phong trào yêu nước, ông bị nhà chức trách cách mất chức tri huyện”. Sau khi mất chức tri huyện, ông trở lại nghề dạy học ở Nam Trực (Nam Định), một thời gian lại bỏ đi ngao du, gặp gỡ bạn bè đã kết giao trong những năm ông làm nghề dạy học.

Năm 1895, theo lời khuyên của Hoàng giáp Nguyễn Thượng Hiền, ông vào kinh đô Huế thi tuyển vào học Trường Quốc Tử Giám, ông học rất giỏi, lại có tài nghị luận, đối đáp nhanh. Sau ba năm học tập, năm 1898, ông đổi tên là Đào Nguyễn Phổ dự thi Hội, đỗ Đình nguyên Hoàng giáp. Sau khi thi đỗ, Đào Nguyễn Phổ được bổ chức Hàn lâm viện Thừa chỉ, giúp vua soạn thảo các đạo dụ và chiếu chỉ. Trong thời gian này ông tham gia học tiếng Pháp tại Pháp tự quốc gia học đường.

Giữ chức Thừa chỉ được một hai năm (1901 - 1902), ông xin từ quan ra Hà Nội làm báo. Năm 1903, ông làm chủ bút tờ Đại Nam đồng văn nhật báo viết bằng chữ Hán, đặt dưới sự kiểm soát của Nha Kinh lược sứ Bắc Kỳ. Năm 1905, ông lại cộng tác với Đại Việt Tân Báo viết bằng hai thứ chữ: chữ Hán và chữ Quốc ngữ. (trong khi

đó vẫn cộng tác với tờ Đại Nam đồng văn nhật báo - sau đổi thành Đông Cổ tùng văn)... những tờ báo này đều cổ động cho phong trào Duy Tân, phong trào học chữ Quốc ngữ.

Tháng 3 năm 1907, sau cuộc gặp với Phan Châu Trinh, các ông Lương Văn Can, Nguyễn Quyền, Đào Nguyễn Phổ... đã thành lập Trường Đông Kinh Nghĩa Thục tại Hà Nội để “khai trí cho dân”, giáo dục ý thức “Tự lực tự cường”. Đào Nguyễn Phổ tham gia ban Cổ động, ban Trước tác, làm cố vấn cho ban Giáo dục. Để cổ động cho phong trào học chữ Quốc ngữ, phong trào canh tân, Đào Nguyễn Phổ đã làm câu đối treo trước cổng trường:

*“Lấy Quốc ngữ làm chuông cảnh tỉnh,
khuê vang ngõ hẹp hang cùng
Đem báo chuông thay đuốc văn minh,
soi rạng miền Nam, cõi Bắc”*



Tương truyền khi còn học Trường Quốc Tử Giám ở Huế ông đã làm câu đối phê phán những kẻ nịnh bợ tây “Bê đít thành Bò, nhiều sự lỗi”, nay làm báo, dạy học, ông đã viết báo, viết sách để giáo dục lòng yêu nước và tư tưởng canh tân đất nước. Ông kêu gọi mọi người học lịch sử: “Người nước Nam ta biết Thái Sơn cao, Hoàng Hà sâu mà không rõ núi Tản mạch từ đâu đến, sông Cửu Long bắt nguồn từ đâu chảy về. Lại biết Khổng Minh và Dịch Nhân Kiệt mà không rõ Tô Hiến Thành và Trần Quốc Tuấn khí tiết oai phong như thế nào? Tuy nhiên gió có thổi ngược nhưng không gãy được cột cờ. Sông nước có vô bờ nhưng xoáy mấy cũng không thể nghiêng trụ. Thực tế rồi cuối cùng cuốn “Toát yếu Việt sử” được soạn và lưu hành. Mọi người ai cũng xem, cũng đọc, thế là dân trí sẽ tăng, dân tài sẽ được mở rộng thêm nhiều đó. Vậy mong toàn quốc trẻ già hãy gắng học đi! Đó là điều các nho gia chúng tôi đang mong đợi” (lời tựa “Việt sử toát yếu”).

Khi viết các bài tựa cho sách Việt sử mông học, Việt sử tân ước toàn biên... ông cũng nhấn mạnh cần học lịch sử: “Các nước văn minh như Âu Mỹ, Nhật Bản rất coi trọng khoa sử học. Lịch sử thế giới là một khoa học”, “Trẻ em 6 - 7 tuổi phải luyện ngay việc đọc quốc văn, quốc sử”... “Phải in vào trong não mọi người hai chữ “Quốc gia” sao cho bền vững không lay chuyển được”. Ông khẳng định mối quan hệ mật thiết giữa Tổ quốc, gia đình và bản thân mỗi người, phải biết coi đất đai của Tổ quốc như tài sản của riêng mình. Người người đều có nghĩa vụ cống hiến cho sự giàu mạnh của quốc gia...

Trong các tác phẩm của mình, ông hết lời ca ngợi các anh hùng dân tộc bà Trưng, bà Triệu, Trần Quốc Tuấn, Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Quang Trung...

Ngoài việc giáo dục lòng yêu nước, yêu lịch sử dân tộc, Đào Nguyễn Phổ còn quan tâm đến việc giáo dục đạo đức. Tư tưởng ấy được thể hiện qua tác phẩm “Ấu học tân thư” do chính ông biên soạn. Sách gồm bốn tập:

Tập 1: Ấu học khai tâm giáo khoa thư dạy về thiên nhiên, cây cỏ, thời tiết, chim muông.

Tập 2: Ấu học tu thân giáo khoa thư dạy về luân lý, đạo đức. Cách tu dưỡng ăn ở đối xử với cha mẹ, bạn bè, người thân.



Từ đường họ Đào ngành 3 tại thôn Thượng Phán, xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ.

Tập 3: Ấu học địa dư giáo khoa thư dạy về địa lý, chính trị Việt Nam.

Tập 4: Ấu học lịch sử giáo khoa thư dạy về lịch sử Việt Nam.

Khi thực dân Pháp đàn áp, đóng cửa trường thì những tài liệu giảng dạy của trường bị tịch thu, bị hủy hoại, sách “Ấu học tân thư” cũng nằm trong số đó, nay chỉ sưu tầm, tập hợp được một số bài:

Nói về công ơn cha mẹ ông viết: Người ta lúc mới sinh ra, đói không thể tự ăn, rét không thể tự mặc. Cha mẹ bú mớm bông bế, ốm đau thì mời thầy thuốc đến chữa bệnh, đến tuổi khôn lớn lại cho đi học. Cha mẹ vất vả khó nhọc như vậy, người làm con há có thể quên công ơn ấy?

Về quan hệ anh em: Anh em như là chân tay. Chân tay mạnh thì thân thể khỏe. Chân tay đau thì thân cũng đau... cùng một giọt máu của người cha, cùng một bào thai của người mẹ, cùng được cha mẹ nuôi dưỡng, không có cái gì là không cùng thì đừng nên trái tính nhau, trái tính nhau thì sẽ xung đột, xung đột thì sẽ xa cách, xa cách sẽ bất hòa... Tình máu mủ trở thành mâu thuẫn thì đạo nhà suy. Chẳng những đạo nhà suy mà đất nước cũng vậy.

Ông cũng xác định phải tu thân, trong tu thân thì phải biết về mối quan hệ giữa liêm và tham. Liêm là đứng tướng chế ngự quân tham, lòng người chưa hẳn ai đã khỏi tham nhưng cũng chưa hề không có liêm. Hai điều đó giao chiến ở trong bụng và tranh giành được thua. Để cho tham thắng liêm thì các nội tạng trong bụng đều là kho của kẻ cướp bóc. Để cho liêm luôn luôn thắng tham thì quân cướp bóc đều trở thành quân có tiết chế.

Chim bói tham thóc mà sa vào lưới, cá bói tham môi mà bị mắc câu. Ấy cho nên liêm là điều rất quý của con người. Người xưa cho rằng không tham là quý, là muốn giữ vững điều liêm. Liêm không tồn tại thì vật quý cũng mất mà thân không nguy hiểm là điều ít có.

Những điều ông viết trên, trải hơn 110 năm, nay vẫn nguyên giá trị.

Sau một năm hoạt động, Đông Kinh Nghĩa Thực đã có ảnh hưởng rất rộng, người theo học, đến nghe bình văn, diễn thuyết rất đông:

“Buổi diễn thuyết người đông như hội Kỳ bình văn khách tới như mưa”

Thấy ảnh hưởng rộng lớn của trường, thực dân Pháp đã đóng cửa trường, đàn áp bắt bớ những người sáng lập và các thầy giáo của trường... Đào Nguyên Phổ bị bao vây, truy bức, ông đã tự sát vào ngày 24 tháng 5 năm Mậu Thân (1908), hưởng thọ 48 tuổi. Thi hài ông được bạn bè, con cháu bí mật đưa về chôn cất tại quê nhà.

Nhân kỷ niệm 110 năm ngày mất (1908 - 2018) xin viết đôi điều về ông “một chí sĩ yêu nước, một nhà báo tiên phong, một nhà giáo dục mang tư tưởng canh tân”.

Phát huy truyền thống yêu nước, hiếu học của cha ông, Đào Trinh Nhất, con trai Đào Nguyên Phổ là nhà báo, nhà văn nổi tiếng, ông là người khai sinh ra số xuân, ra báo Tết ở Việt Nam. Đào Quốc Anh và Đỗ Thị Như Tuyết cháu Đào Nguyên Phổ đều tu nghiệp ở Pháp, Mỹ người là bác sĩ, người là luật sư đều đem tài năng cống hiến cho nhân dân. Thế hệ thứ tư của Đào Nguyên Phổ, con ông Đào Quốc Anh và bà Đỗ Thị Như Tuyết bốn người con đều là tiến sĩ... có thể nói không chỉ cống hiến cho nước, cho dân, Đào Nguyên Phổ còn là người khai khoa cho một dòng họ hiếu học.

* Tìm đọc: Đình nguyên Hoàng giáp Đào Nguyên Phổ - Nxb Hội Nhà văn - Hà Nội - 2008.



Một góc nhìn văn hóa

■ ĐÀO QUÂN
Quỳnh Hoàng, Quỳnh Phụ

Về thăm xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ, năm qua vừa đạt chuẩn nông thôn mới, chúng tôi có thêm một góc nhìn văn hóa về một ngôi làng nhỏ, nằm nép mình bên con đê cao, chạy vòng theo sông Luộc.

Ở đây, dân cư ít, ruộng đồng cũng hạn hẹp, trong “Đổi mới” đời sống nhân dân được cải thiện nhiều song cũng còn không ít lo toan... đường sá, đình chùa, nhà cửa... chưa có gì là “hoành tráng” song điều đáng nói: nơi đây có một vẻ đẹp bên trong, bắt nguồn từ những người mà chúng tôi tiếp xúc, những điều chúng tôi mắt thấy, tai nghe khi đi qua cổng làng, cho đến lúc vào tận hậu cung của ngôi từ đường bé nhỏ.

Nơi đây, không chỉ là vang bóng của một thời xa vắng, khi đứng trước ban thờ của những danh nhân văn hóa đất nước, những “Người con ưu tú”, những “Nàng dâu thảo hiền” của họ Đào, của đất nước mà còn có cả một thư viện mang tên Đình nguyên Hoàng giáp Đào Nguyên Phổ. Qua xem nội dung tủ sách, chúng tôi thấy được sự kết nối giữa quá khứ và hiện tại.

Tủ sách được khai trương vào tháng 5/2014, nay đã có vài nghìn bản. Số sách ấy có sự đóng góp của con, cháu trong họ, của các cơ quan văn hóa. Thư viện

tính tặng 2 lần với gần 500 cuốn, ông Đào Duy Mẫn san sẻ số sách từ Hà Nội mang về 700 cuốn (không kể tư liệu), ông Đào Duy Thái cũng góp sách và hàng trăm đĩa mềm về kinh Phật. Có các phương tiện nghe, nhìn để học tiếng Anh, để luyện nghe, nói, đọc, viết và thi trắc nghiệm, lại có những bộ sách dành riêng cho con cháu trong làng.

Thư viện có những sách, những bộ sách hiếm, quý như cuốn Minh triết Hồ Chí Minh, Lịch sử tư tưởng Việt Nam, Truyện Kiều (gồm cả nguyên bản, tác phẩm nghiên cứu, từ điển, bản dịch tiếng Pháp, tiếng Anh... tất cả 9 cuốn). Cuốn Thế giới phẳng, tác phẩm nổi tiếng của Phor-rit-mân⁽¹⁾ (có cả sách dịch cùng nguyên bản tiếng Anh).

Về hiệu quả của việc lan truyền văn hóa đọc, thư viện mới được mở cửa hai năm đang là mùa gieo hạt, cây mới nảy mầm ở một vùng nông thôn xa huyện lỵ, xa tỉnh lỵ nên những người tổ chức ra thư viện chỉ dám cho là kết quả bước đầu. Hiện nay phần nhiều các bậc cha mẹ còn đang lo chuyện trước mắt, lo cho con học hết phổ thông để thi vào đại học, vì thế, nhiều em đến tham quan thì rất thích nhưng không mượn sách. Ngay với môn học tiếng Anh quan trọng là thế, phương tiện nghe nhìn đầy đủ thế nhưng

các em vẫn còn dè dặt trong việc mượn và nghe tại chỗ, trừ bộ sách luyện thi thì được truyền tay nhau. Phần lớn các em học sinh khá và giỏi mới đến thư viện tìm sách đọc thêm. Kết quả hai năm qua số bạn đọc của thư viện đã có một học sinh giỏi cấp huyện, một cấp tỉnh, một học sinh cuối bậc phổ thông trung học thi được 23,5 điểm, được tuyển sang học môn tiếng Nga tại Cộng hòa Liên bang Nga, một học sinh thi được 27,5 điểm được vào học tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

Với người lớn tuổi, người đến mượn sách đọc thường là các cán bộ nghỉ hưu, cựu chiến binh và cựu giáo chức. Ở mấy xã gần quanh, cũng có vài bác rất chịu khó đến chọn và thường xuyên mượn sách về đọc.

Riêng đối với con cháu họ Đào làng Thượng Phán vẫn phát huy truyền thống hiếu học góp phần tích cực vào việc “tiếp lửa” cho quê hương theo tinh thần “Uống nước nhớ nguồn”.

(1) Tên tiếng Anh đầy đủ là Thomas E. Friedman, nhà văn, nhà báo Mỹ 3 lần đạt giải thưởng Pu-lit-đơ (Pulitzer), tác giả của “Thế giới phẳng” - là sách “hay nhất trong năm”. Ông viết chuyên luận về đề tài chính trị cho “Nữu Ước thời báo” (The New York Times).



Nhớ cố nhân

*Xuân đã về đây, xuân Mậu Tuất
Vấn nét xuân xưa, đẹp tuyệt trần
Mưa bay, én liệng, đào, mai nở
Nhấp chén mừng xuân nhớ cố nhân.*

Ảnh: VIỆT HÙNG

Vua Ba Vành

■ QUANG VIỆN

Trong dân gian truyền tụng câu ca: “*Trên trời có sao Tua rua/Ở dưới hạ giới có vua Ba Vành*” đại ý ám chỉ Phan Ba Vành, người làng Minh Giám, huyện Vũ Tiên, phủ Kiến Xương (nay là thôn Nguyệt Lâm, xã Vũ Bình, huyện Kiến Xương), thủ lĩnh khởi nghĩa nông dân Thái Bình đầu thế kỷ XIX chống lại triều đình nhà Nguyễn mục ruỗng nhằm đem lại ruộng đất, áo cơm cho dân nghèo. Cuộc khởi nghĩa đã bị chìm trong biển máu, thủ lĩnh Phan Ba Vành và các tướng sĩ của ông lần lượt sa vào tay quan quân triều đình Minh Mệnh và bị hành hình nhưng dũng khí của ông và các tướng lĩnh sĩ đã viết lên trang sử oanh liệt của cuộc tranh đấu anh hùng thuộc tầng lớp nông dân Việt Nam dưới thời phong kiến lưu truyền đến muôn đời sau.



Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia Đôn Cả, căn cứ quan trọng của cuộc khởi nghĩa Phan Ba Vành.

Theo Đại tá, tiến sĩ Nguyễn Huy Thục, Viện Lịch sử quân sự, Bộ Quốc phòng, lịch sử quân sự nước ta coi cuộc khởi nghĩa nông dân do Phan Ba Vành làm thủ lĩnh xứng đáng được xếp vào hạng những danh tướng cầm quân xuất sắc mặc dù thời gian tồn tại không lâu vừa phải chiến đấu, vừa xây dựng lực lượng nhưng Phan Ba Vành và bộ tướng thuộc quyền của ông đã tổ chức được hàng chục trận đánh với quy mô lớn, nhỏ ở nhiều địa bàn khác nhau trong đó có 8 trận thủy chiến tiêu diệt nhiều quân, tướng của triều đình Minh Mệnh, khiến triều chính nhiều phen khốn đốn. Bên cạnh tổ chức chiến đấu hiệu quả, Phan Ba Vành đã tổ chức thành công hệ thống căn cứ khởi nghĩa liên hoàn, góp phần rất quan trọng vào thắng lợi của cuộc khởi nghĩa. Phan Ba Vành đã để lại những kinh nghiệm và bài học quý về xây dựng lực lượng, xây dựng căn cứ hậu phương nhất là nghệ thuật tổ chức tiến hành các trận chiến đấu trên bộ cũng như thủy chiến.

Xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo, Phan Ba Vành tài trí hơn người, ngày đêm phải chứng kiến nỗi thống khổ đến cùng cực của những người nông dân, trong đó có cha mẹ mình bởi ách áp bức, bóc lột tàn bạo của chính quyền phong kiến triều Nguyễn, ông đã đứng lên tập hợp lực lượng, sắm sửa khí giới chiến đấu mưu giành lại quyền sống cho dân nghèo. Chỉ sau thời gian ngắn, ông đã quy tụ được khoảng 5.000 người. Với lực lượng lớn và tài thao lược, Phan Ba Vành chỉ huy nghĩa quân khuynh đảo tinh thần quan quân triều đình nhà Nguyễn. Nhìn lại thất bại của cuộc khởi nghĩa chống lại ách áp bức, bóc lột nặng nề của triều đình nhà Nguyễn đầu thế kỷ XIX với ước vọng “cơm no, áo ấm” cho dân nghèo chứng minh rằng Phan Ba Vành là người có khát vọng giải

phóng giai cấp từ rất sớm. Nhiều sử gia đã phải thừa nhận Nguyễn Công Trứ hơn Phan Ba Vành “một giáp” (12 năm), một người sinh ở huyện Quỳnh Côi, một sinh ở Kiến Xương, kiếp phận xui khiến triều đình Minh Mệnh cất cử Tham tán Nguyễn Công Trứ đem quân về Chân Định, Thiên Trường dẹp loạn Phan Ba Vành để rồi cho đến trước khi theo tiên tổ “về trời” Nguyễn Công Trứ phải thốt lên cay đắng: “*Kiếp sau xin chó làm người/Làm cây thông đứng giữa trời mà reo/Giữa trời cành lá cheo leo/Ai mà chịu rét thì trèo với thông!*”. Cảm thán của Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ trước lúc lâm chung giả sử có “kiếp sau” thì chắc Nguyễn Công Trứ cũng sẽ hành động như Phan Ba Vành. Trong “Minh Đô sử” có chép trận Liêu Đông đối diện đầu làng Minh Giám bên kia sông Hồng lui vào một đoạn là căn cứ Trà Lũ (Nam Định nay), nơi đóng quân của Phan Ba Vành, mặc dù quân của triều đình Minh Mệnh đã dồn hết binh lực đối phó với Phan Ba Vành nhưng quan quân triều đình liên tục nếm mùi thương vong, Nguyễn Công Trứ bị triều đình đốc thúc phải tiêu diệt bằng được Phan Ba Vành vậy mà nhiều trận quan quân Nguyễn Công Trứ “tan tác chim muông”, ngồi trên bành voi, Nguyễn Công Trứ ngửa mặt lên trời khấn rằng: “Lạy trời, lạy trời đừng cho tôi thấy mặt ông Vành cũng đừng để ông Vành thấy mặt tôi”. Chính sử quán triều Nguyễn chép rằng: “Thanh thế Phan Ba Vành càng lớn, khắp địa hạt Bắc Kỳ và vùng Hoan Ái thuộc Tả trực kỳ, phàm những kẻ “bất trị” nghe tiếng Phan Ba Vành thì tụ họp lại như kiến. Trong quá trình khởi nghĩa, nghĩa sĩ một lòng, một dạ thực hiện tôn chỉ của Phan Ba Vành là lấy của nhà giàu chia cho người nghèo”. Minh Đô sử ghi chép những giờ phút cuối cùng trước khi cuộc khởi nghĩa nông dân do Phan Ba Vành

làm thủ lĩnh bị triều đình Minh Mệnh “xóa sổ” mà công lớn thuộc về Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ, một viên quan văn “mũ cao, áo dài” bằng tài kinh bang tế thế của mình đã nhìn thấy “căn nguyên” của cuộc khởi nghĩa chính là khát khao ruộng đất cho dân cày và “cơm áo” cho người nghèo, ông liền tiến hành cuộc đại khẩn hoang ở Tiên Châu giúp nông dân có thêm ruộng đất mà đầm lầy, lau lách cũng không còn, nơi vẫn được nghĩa quân Phan Ba Vành nương náu. Không chốn dung thân, Phan Ba Vành phải sang Trà Lũ (Nam Định) lập cứ địa, Minh Đô sử xót xa ghi: “Nước cạn, thuyền mắc, đạn đại bác bắn như mưa, đồn dập. Vành bị thương ẩn nấp ở đầm lau sậy phía tả sông Ngô Đồng, chỉ có tướng Vò cầm một ống tre vầu đi theo”. Đến đây, Minh Đô sử cho hậu thế biết rằng, Phan Ba Vành không thể xoay chuyển nổi thế trận nhưng với khí phách thủ lĩnh, Phan Ba Vành đã nhờ người báo cho cai tổng Trà Lũ Lê Tuấn biết Phan Ba Vành bị thương và chờ nộp mạng. Lê Tuấn được tin mừng lắm, sai người chuẩn bị đầy đủ vông dù đón rước Phan Ba Vành về nhà mình, tiếp đãi rất hậu. Nhân lúc thuận tiện, cai tổng Lê Tuấn hỏi: “Tướng quân đã đem thân tâm thuốc giao phó vào tay chúng tôi, theo phép nước phải giải nộp ắt phải có xe giam”. Vành nói: “Mặc chúng mày, muốn làm gì thì làm”. Giao mình cho cai tổng Lê Tuấn, Phan Ba Vành bị áp giải về Bắc thành, nửa đường, Phan Ba Vành cắn lưỡi tự vẫn.

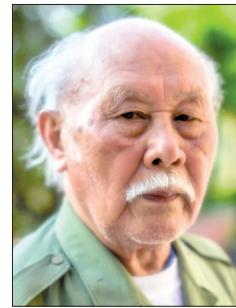
Các tài liệu khảo cứu về Phan Ba Vành có nhiều bản khác nhau nhưng đều có chung một nhận định Phan Ba Vành tụ nghĩa không phải làm chuyện bình thường kiếm sống mà khẳng định rõ ràng Phan Ba Vành đã có một ý chí khác thường, ý chí phản kháng chống lại triều đình phong kiến mục ruỗng, áp bức nông dân.

Ông Vũ Đức Thơm, Giám đốc Bảo tàng tỉnh



Phan Ba Vành còn có tên gọi khác là Đỗ Hiến Vinh (Minh Đô sử chép) người làng Minh Giám, huyện Vũ Tiên, phủ Kiến Xương (nay là xã Vũ Bình, huyện Kiến Xương), cụ tổ xa đời của Phan Ba Vành là công thần của Lê Thái Tổ, người làng Động Bàng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, dòng dõi Ngô Từ sau đổi thành họ Phan. Nhánh họ Phan đến làng Minh Giám là đời thứ bảy, cụ tổ là Phan Tấn Minh. Gia phả của ngành họ Phan Ba Vành đã bị thất lạc, tuy nhiên cháu con họ Phan còn giữ được một số bản chép tay có tên hiệu, húy, thụy, ngày giỗ, vị trí mộ táng từ đời cụ tổ Phan Tấn Minh đến nay là những tư liệu quý giúp chúng ta có thể tiếp cận và hiểu thêm nhiều chi tiết quan trọng về gia đình Phan Ba Vành.

Cựu chiến binh Phan Thắng Lợi, 83 tuổi, hậu duệ đời thứ 6 của thủ lĩnh Phan Ba Vành, làng Nguyệt Lâm 3, xã Vũ Bình, huyện Kiến Xương



Không còn nhiều tài liệu ghi chép về thân thế, sự nghiệp của cụ tôi, thủ lĩnh Phan Ba Vành nhưng theo truyền ngôn trong dòng tộc thì cụ tôi người cao lớn, mắt xếch, mày ngài, tay dài quá gối như tay vượn, chân mọc đầy lông dài và đen như lông nhím, trên trán có ba vành lõm nên gọi là Ba Vành. Tướng thế nhưng cụ tôi lại là người nhân nghĩa, thời ấy làng Minh Giám ven sông nên thường xuyên ngập lụt, lấy lợi, vốn to cao, khỏe mạnh nên cụ tôi hề gặp người già, trẻ nhỏ thường công họ trên lưng đi qua chỗ lụt lội. Cụ tôi là người giỏi võ nghệ đặc biệt là tài phóng lao. Tương truyền, cụ tôi học võ ở lò võ Lân Dương Hầu làng Bắc Trạch (xã Vân Trường, huyện Tiên Hải nay), võ sư là Phạm Trần Thiện vốn là quan nhà hậu Lê, từng phò vua Lê Chiêu Thống sang cầu viện nhà Thanh sau bỏ quan về quê dạy võ. Ngày đầu nhập môn, võ sư Thiện yêu cầu Phan Ba Vành phải nhảy từ nóc nhà xuống sân, dưới sân để sẵn những con dao giữa lưỡi lên trời. Cụ tôi đã không ngần ngại leo lên nóc nhà chờ lệnh. Biết là người dũng mãnh, võ sư đã bố trí sẵn người lấy sào gạt hết lưỡi dao khi cụ Vành nhảy xuống.

Ông Đào Hồng, nguyên Trưởng phòng Bảo tồn, Bảo tàng tỉnh



Chung cuộc thì cuộc khởi nghĩa của Phan Ba Vành đã thất bại trước sức mạnh đàn áp của quan quân triều đình Minh Mệnh. Dù vậy tên tuổi Phan Ba Vành vẫn trường tồn cùng thời gian. Trong bối cảnh triều chính nhiều nhượng, dân lành bị áp bức, bóc lột, Phan Ba Vành đã đứng lên tập hợp nghĩa sĩ chống lại triều đình phong kiến thối nát nhằm đem lại “miếng cơm, manh áo hương hoa hôn người” cho dân nghèo, ông được dân gian ca tụng gọi là Vua Ba Vành.

CẦU BÒ QUA PHỐ

■ Ký của nhà văn VÕ BÁ CƯỜNG

Kỳ 11: Một thoáng Duyên Anh

(tiếp theo kỳ trước)

“Xoay” tiền bố mẹ mãi thấy xấu hổ, Duyên Anh quay ra “nã” tiền cô chú mua đàn Violon. Tiền bạc từng bách vậy, nhưng đâu phải là mục đích tối thượng của cậu bé Duyên Anh. Nhiều lúc nó bỏ cả ăn, quên cả ngủ, lơ mơ với thơ phú và tình ái...

Tình ái - thơ phú hành hạ nó. Từ một thằng con nhà lành chăm chỉ rồi bỏ học, tập ăn diện, suốt ngày lang thang vườn Bách thú - Voi Phục... Láng.

Khối thuốc và “ái tình” đâu giấu được người đời. Nó vẫn tìm cách thoát ra nhưng sợi dây oan nghiệt đã buộc chặt lấy nó. Nó bảo nhiều lúc thấy “gai” xương sống, muốn đi gậy sứt với thiên hạ rồi choảng nhau một trận cho gãy ống chân, để khỏi nhớ “nàng tiên”.

Duyên Anh có lúc ngồi một mình than thở: Mấy con bé phố cổ Hà Nội, bọn nó ghét dùng tiếng dân tỉnh lẻ. Nó cho dân quê “quỳnh”. Thế là bỏ mẹ. Mình đâu đến nỗi “xấu” dù có “quỳnh” một tý, “quê” một tẹo, cũng hơn hẳn thằng rồ huê, răng vó, có tiền “lon” được khối đứa gái đẹp.

Duyên Anh luận triết một mình, tư tưởng kẻ ham chơi: “Thơ là thứ vũ khí lợi hại nhất cho tình yêu”, từ đó cậu bé quyết đi với nàng thơ và trong lòng thêm tiếng “sĩ”, thi sĩ, văn sĩ, nhạc sĩ, họa sĩ... Thế có bỏ mẹ không? Nó quên rằng văn sĩ, thi sĩ phải có tài năng và nhân cách cao thượng. Tâm tư tưởng phải thoát ra được tình ái, thuốc phiện và mọi cám dỗ tầm thường.

Cụ cả Khương nói: “Nhiều thằng chết vì bệnh sĩ, vì chưa trải đời, chưa nhuộm màu bi lụy đau thương đã đời “sĩ”, dễ chết yếu lắm”. Cẩm bút như lớp người Vũ Công Hoan, Vũ Trọng Phụng, Nam Cao, Thế Lữ, Ngô Tất Tố, nhất định đã vài chục năm, còn chưa nên cơm nên cháo, hướng hồ mới “tập tọng” vào nghề đã mắc bệnh “sĩ”. Chết là phải.

Duyên Anh chơi thân với Đỗ Nguyên Chí, nhà báo nổi tiếng và ông Kí Đài y sĩ đầu tiên ở Thái Bình làm ở trại hủi Văn Môn.

Tối ấy cụ cả Khương cho cậu giáo Hữu biết thêm. Duyên Anh sinh ra trong dòng họ giỏi chữ nghĩa. Cuộc đời những người trong dòng họ này cũng khổ về chữ. Sau này Duyên Anh chắc chắn cũng khổ vì chữ.

- Duyên Anh mơ mình trở thành một thi sĩ. Cậu đã dành thời gian nghiên cứu tiểu sử các thi sĩ trong cuốn “Thi nhân Việt Nam”. Cậu nhìn tác giả nào cũng cao vời vợi như cây giữa rừng. Cậu thích đọc được ở trong sách vở. Thấy cái sự đời chả có gì vui lắm? Và cũng chả nên buồn vì cái gì? Cậu được sống làm người là may mắn, lại có máu làm thơ, thì cái số cậu là số trời cho ưu ái...

Cuốn thi nhân, tác giả đã hé lộ cho đọc giả biết, nữ sĩ Anh Thơ mới chỉ học tới lớp ba ở Thái Bình. Chữ “Tây” đôi lắm. Nữ sĩ làm thơ hay, tên tuổi được đứng cùng với



Cầu Bò năm 1963.

Huy Cận, Xuân Diệu, nhưng thần tượng thơ của Duyên Anh không phải ở các vị trên mà là Nguyễn Bính. Nguyễn Bính không học ở trường nào cả, chỉ học với chú ruột ở quê.

Trong cái làng văn, Duyên Anh rất ghét những thằng ghen tài, bần tiện, toan giết một hồn thơ rục rờ. Nghĩ vậy thì cậu thấy buồn nên thơ cậu giọng điệu u sầu, ảm đạm bi quan. Cái giọng của thời đại mà mỗi con người linh hồn mình tưởng như bơ vơ, tự chối bỏ mà luôn đi tìm kiếm cái buồn của kiếp người vạn cổ.

Cụ cả Khương bình thêm: Cái “làng văn” xưa nay bao giờ chả vậy. Cái từ “làng” gọi cả tính tốt, lẫn điều xấu. Đã là “làng” nó mang tính “xôi thịt” tranh chấp, bè cánh, đấy là của kẻ thấp hèn. Còn người sang trọng coi “làng” là tình nghĩa, đùm bọc yêu thương, thông cảm lẫn nhau về “nghề”.

Những anh “sĩ” lại hay nhiều tật, thích hay không thích ai là tỏ ra mặt, chứ không như cánh “làm quan” biết che giấu cái bộ mặt ba bì và cái bụng “thối” của mình, khiến nhiều người không hiểu họ là ai “chơi” với ai, đi với ai?

Sau này Duyên Anh đã có lần tâm sự với Thịnh: “Điều tàn” là cơn gió mùa hạ thổi từ Chiêm Thành vào Việt Nam. Sau khi đọc “Điều tàn”, anh càng vật vã với nàng “thơ”. Duyên Anh bảo: Người thi sĩ xót thương của Chiêm Thành đến với làng thơ Việt Nam hôm nay là tấm ván trôi giữa dòng nước văn nghệ. Anh là kẻ mới tập bơi, được quảng xuống nước, vó được tấm ván Chế Lan Viên và hy vọng đi đến bến vinh quang bằng tấm ván đó.

Cụ Khương đã nhìn được thấu ruột gan Duyên Anh rồi. Có lần cụ giảng giải cho cậu Hữu, “tiểu đồng” con con theo bố rằng:

- Duyên Anh mơ ước mình phải như Nguyễn Bính, nhưng thơ không ảnh hưởng ở Nguyễn Bính. Có lúc cậu ta còn đùa cợt rằng: “Tôi đã học đến lớp “đệ tam” hơn nữ sinh Anh Thơ mấy lớp”. Kết quả sau đó ra sao? Duyên Anh trở thành người đầu bù tóc rối, mặt mũi lem nhem, lông mũi mọc dài, râu ria lún phún, khối thuốc nhả suốt ngày... Cậu “phiệu” ra đủ thứ bệnh “nã” tiền bố để in thơ.

Lúc nào cũng lang thang quán cà phê Tùng, cà phê đá “mụ béo”, chưa đến mức uống rượu đập tan ly, viết thơ trong lúc kéo thuốc phiện, chỉ một tội ngày càng lười nhác, thay áo vút xó, lượm đi lượm lại rồi mặc tiếp.

Ở quán cà phê “mụ béo”, Duyên Anh viết được bài thơ “Đời thi sĩ” gửi cho chị gái. Cậu ta tạo ra một bước ngoặt đường đời và thơ ghê gớm. Thơ viết:

“...Từ dạo em lên Hà Nội học/Trợ trên căn gác số mười ba/Con đường tên gọi Ngõ Thời Nhiệm/Hàng xóm nhà em lấm bước hoa/Một nàng con gái đã yêu em/Tình ái làm em nhúc buốt tim/Nàng giật giùm em

quần áo bẩn/Bằng đôi tay đẹp rất thon mềm/Mỗi sáng em thông dây xuống ngõ/Nàng cho quả bánh với thư xanh/Em quên trường học em quên hết/Chỉ nhớ ngàn năm chuyện ái tình/ Và em bỏ lớp làm thi sĩ/Dầu tóc rối bù thuốc lá say/Gác trọ đêm em sáng tác/Đèn khuya thay ánh sáng ban ngày/Khỏi thuốc vàng tay đời vàng vôi/ Đông tàn và sắp sửa xuân sang/Tết này em sẽ không về Thái/Kế chị yêu nghe chuyện của nàng/Xa cách nhớ nhiều thương lắm lắm/Đời em kể đã trót lang thang/Mẹ già em đại thời từ biệt/Thi sĩ phiêu du mọi nẻo đường/Mai một em vào văn học sử/Vinh quang phủ kín cả đời em/Chị ơi, em chị là thi sĩ/Khỏi kể nhìn em đến phát thêm...”.

Tay cụ Khương khê đập xuống chiếu: “Phẳng phất thơ Nguyễn Bính, giống thư Bính gửi cho chị Trúc”.

Cụ cả Khương quả quyết, những anh văn sĩ, thi sĩ “cô” thấy người ta viết tiểu thuyết mình cũng đòi viết tiểu thuyết, thấy người ta làm thơ mình bắt chước làm thơ. Lại còn “xôm trò” như chàng Lê Văn Tâm bỏ tiền túi viết cuốn tiểu thuyết “Tù mù” mỏng teo và hai ba truyện ngắn ầm ưong đăng trên báo với bút hiệu anh ta chế ra. Cuốn “Tù mù” xuất bản, anh ta lôi ra cúng cơm và tổ chức bữa tiệc thịnh soạn làm vài chục mâm cỗ mời Nguyễn Công Hoan đến dự, để nghị kéo thêm ông Việt Sĩ tới để viết bài khen giùm, hy vọng để nổi tiếng. Việt Sĩ tỉnh bơ, phê bình Lê Văn Tâm bằng mồm, khiến anh Tâm phải ngượng điện (chi tiết này trong “Ngày xưa còn bé” của Duyên Anh - Báo Đất Việt).

Duyên Anh không nổi tính “cám hấp” như thế. Anh biết thơ mình ở đâu? Tài mình đến đâu? Anh tình nguyện sống chết với nàng thơ. Chàng ta lại bắt chước Hàn Mặc Tử, lang bạt kỳ hồ. Để rồi! Đêm ba mươi tháng Chạp đạp chuyến xe vét về Thái Bình với bộ quần áo hôi hám bạc màu sương gió. Khi mẹ anh mở cửa hỏi:

- Vali của con đâu?
- Con cầm cố lấy tiền cơm hết rồi.
Mẹ bảo:
- Đời con nghèo quá, khổ quá, bạc bẽo quá con ơi!

Duyên Anh không trả lời nổi mẹ, nhưng lòng tự nghĩ “Tân Đà chênh choáng tối ngày, Cao Bá Quát tiêu khiển vài chung lếu láo. Trần Tế Xương trở thành người “kiệt” nhất. Cái nghèo của thi sĩ kể sao cho hết, lại còn bị ái tình hành hạ.

Sau tết đó Duyên Anh ít về quê quấy mẹ, sống với ngòi bút thật chặt vật, luôn uống rượu và hút thuốc phiện. Anh tự an ủi: “Sống thế thơ mới rục rờ”. Duyên Anh viết bài “Giang hồ”, trong đó có những câu:

“...Uống say, uống để quên đời/Hút thêm hút nữa thế thời phù du/Rượu nồng thuốc phiện gái to/Nằm trong cái túi giang hồ bạn ơi/Làm quan thì cũng thế thôi/Cũng ăn cũng ngủ có lời thêm chi/Giang hồ lê bước chân đi/Yêu đương là lái tình

si là lời/Nghĩ xem chí lớn trên đời/Mấy ai đã lấp được đôi mắt huyền/ Uống say và hãy hút thêm/Bạn ta thoát tục ngả nghiêng trận cười”.

Duyên Anh đọc bài này cho Thịnh nghe ở trên gác trọ vào mùa đông năm đó, sau khi uống hết một chung rượu đầy. Mặt Thịnh bữa ấy nặng nề lắm, tay vắt tóc sau gáy bảo Duyên Anh:

- Thơ mày buồn lắm! Đời mày sẽ khổ. Câu nào cũng “ám”. “Một lời là một vận vào khó nghe”.

Nhà văn Duyên Anh tên thật là Vũ Mộng Long quê tại Thái Bình (1935 - 1997). Trước tháng 4 năm 1975, hầu hết những người yêu văn học ở Sài Gòn đều biết đến Duyên Anh. Văn đọc cảm nhận như thơ “Mẹ tôi yêu hoa thiên lý như yêu chồng con...”. Vào trong đó Duyên Anh vẫn giữ được vẻ bình dân. Anh vẫn nhớ tới Thái Bình, có lần anh cười nói với bạn: “Hai hàng hời của tôi ở Thái Bình bây giờ chắc đã chết...” sau anh thôi viết báo. Viết báo chỉ vì miếng cơm manh áo, còn cái nghiệp văn là văn. Rồi anh quay sang viết truyện cho Tuổi ngọc. Đến năm 1984 anh “vượt”, cuối đời 1996 - 1997 gặp bạn bè anh thường nhắc đến sự “tha thứ”, ánh mắt hồi này như “thiên”.

Với 80 đầu sách, gia tài để lại thế đó và nhiều bài bút ký, phóng sự với cái tên Thương Sinh - Mỡ Bão - Thập Nguyên... Độc Ngủ.

Anh thường nói với bạn bè: “Có lẽ phải đợi đến lúc chết người ta mới hiểu và thương anh”.

Duyên Anh bị tai nạn nghề nghiệp ở hải ngoại, liệt nửa người, sau đứng lên viết bằng tay trái thêm hơn chục cuốn sách. Ba tác phẩm của ông được dịch ra Pháp văn trong đó có cuốn “La Collinede Fanta” được phóng tác thành phim.

Sau cú đắm ấy, anh mất tại Pháp. Đúng như Thịnh nói: Câu thơ mày “ám” quá. Đời mày sẽ khổ. Để trả lời câu đó của Thịnh, ông nói:

- Tôi tự làm lấy đời tôi. Dù đời tôi có hồ như trái chín hoang chịu được mưa gió, bão bùng. Trái hoang vẫn chín và tỏa mùi thơm...

(còn nữa)



HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Trong tuần, Báo Thái Bình đã nhận được gần 50 tin, bài của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh.

Phản ánh tình hình thời sự, chính trị - xã hội nổi bật ở các địa phương, cộng tác viên Vũ Đông đưa tin: Huyện đoàn Kiến Xương triển khai chương trình “Tiếp sức mùa thi”. Theo tin từ Đặng Đình Liêm: Xã Vũ Chính (thành phố Thái Bình) khai mạc hoạt động hè cho thiếu nhi. Cộng tác viên Trần Hiền phản ánh: Thị trấn Tiên Hải vừa tổ chức huy động lực lượng ra quân bóc, xóa quảng cáo, rao vặt trái phép. Hàng ngày trực tiếp chứng kiến những chuyển biến, đổi thay tích cực của quê hương, tác giả Phạm Văn Ngo có bài: “Đáng bộ xã Thụy Ninh nửa nhiệm kỳ nhìn lại”, tác giả khẳng định: “7/11 chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ xã đề ra đến năm 2020 đều đạt và vượt tiến độ, các chỉ tiêu còn lại cũng đang được triển khai thực hiện và có cơ sở hoàn thành đúng kế hoạch”. Tuy nhiên, nếu tác giả đầu tư thời gian nhiều hơn, chọn lọc số liệu, câu chữ thì bài viết sẽ tạo được sự lôi cuốn, hấp dẫn với người đọc hơn.

Lĩnh vực kinh tế, các cộng tác viên Vũ Đông, Lê Trung, Trúc Lành phản ánh những hoạt động nổi bật trên địa bàn như: Kiến Xương phấn đấu gieo trồng trên 1.500ha cây màu hè thu; Vũ Thư - 35 doanh nghiệp thành lập mới; Nông dân Hưng Hà tập trung thu hoạch lúa xuân. Biểu dương gương lao động giỏi, cộng tác viên Nguyễn Hải Hưng viết về “Đỗ Tiến Đảo làm giàu”: Với nguồn vốn gần 5 tỷ đồng đầu tư dây chuyền sản xuất nước lọc tinh khiết, 5 loại sản phẩm của Công ty TNHH Tiên Hải của giám đốc Đỗ Tiến Đảo (xã Duyên Hải, huyện Hưng Hà) được thị trường chấp nhận, người tiêu dùng tin tưởng, đem lại doanh thu trên 2,5 tỷ đồng/năm.

Mùa gặt về, bên cạnh niềm vui được mùa, nỗi lo tiêu thụ nông sản và an ninh trật tự được cộng tác viên Đỗ Hà đề cập trong bài: “Tiên Hải - máy gặt vào mùa”. Đó cũng là tình trạng diễn ra ở nhiều địa phương trong tỉnh: “Sau ‘cuộc chiến’ địa bàn là ‘cuộc chiến’ về giá cả khi mỗi nơi thu một kiểu, mỗi máy thu một mức. Thậm chí có khi hai xã chỉ cách nhau một con sông mà giá máy gặt chênh nhau đến hai ba chục

nghìn một sào”. “Một lời giải thấu đáo cho bài toán máy gặt - mùa gặt là điều mà lãnh đạo huyện Tiên Hải cũng như lãnh đạo các xã đã trăn trở, quyết tâm ổn định từ nhiều năm nay”. Cách làm của Tiên Hải được tác giả phân tích sâu sắc từ thực tế áp dụng Công văn số 399/UBND-CA: “Các địa phương thông báo công khai, nếu máy gặt nơi khác về gặt lúa phục vụ nhân dân phải đăng ký với UBND xã và thôn số tại; lực lượng công an xã chủ động nắm chắc tình hình an ninh trật tự, lập danh sách các đối tượng đã có hành vi đứng ra báo kẻ để thu tiền của các chủ máy gặt, nâng ép giá diện tích lúa của nhân dân, trên cơ sở đó có kế hoạch gọi hỏi răn đe, giáo dục các đối tượng không được tái phạm. Các xã, thị trấn phải xây dựng quy chế bảo đảm an ninh trật tự đối với các chủ máy gặt, phát huy vai trò của các tổ tự quản về an ninh trật tự ở cơ sở”.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội tuần này, hướng tới kỷ niệm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, Tiến sĩ, nhà báo Trần Bá Dung có bài cộng tác: “Nâng cao chất lượng truyền thông về giảm nghèo”. Nhà nghiên cứu lịch sử Nguyễn Thanh thấp nền hương lòng bày tỏ tâm thành nhân kỷ niệm 110 năm ngày mất danh nhân - thi nhân Đào Nguyên Phổ (22/6/1908 - 22/6/2018) với bài “Văn tế Đình nguyên Hoàng giáp Đào Nguyên Phổ”. Tiếp theo dòng cảm xúc về Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân Trần Ngọc Chung, cộng tác viên Công Liêm viết bài: “Hôm kỷ vật của bà Nguyễn Thị Tuấn” ở thôn Tiên La, xã Đoan Hùng, huyện Hưng Hà là vợ liệt sĩ Trần Ngọc Chung. Bài viết thành công đi vào lòng người với những tình tiết chọn lọc cảm động về đời sống tình cảm của gia đình người anh hùng...

Tin, bài gửi cộng tác, các đồng chí và các bạn nên kèm từ 1 - 3 ảnh minh họa theo nội dung để thuận tiện cho chúng tôi trong quá trình biên tập, sử dụng. Rất mong nhận được tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp đến địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trần trọng!



PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
SAOMAI

Niềm tin cho sức khỏe

Địa chỉ: Tòa nhà Sao Mai - Km4 - Đường Hùng Vương
Phường Phú Khánh - TP Thái Bình (đường Thái Bình đi Nam Định)



9 DẤU HIỆU UNG THƯ THƯỜNG BỊ BỎ QUA NHẤT

Triệu chứng ung thư giai đoạn sớm hầu như không rõ ràng. Đa số người bệnh thường bỏ qua dấu hiệu này bởi chúng khá tương đồng với các bệnh lý thông thường.

Hiểu được các dấu hiệu của bệnh ung thư là điều rất quan trọng. Nhờ đó mà chúng ta có thể cảnh giác, chủ động phát hiện sớm bệnh và thăm khám kịp thời, nâng cao cơ hội chữa khỏi bệnh. Dưới đây là một số biểu hiện ung thư thường bị bỏ qua nhất:

*** Nốt ruồi bất thường:** Đây là biểu hiện phổ biến ở bệnh nhân ung thư da. Ngoài ra, các vấn đề của da như: xuất hiện các mảng màu da bất thường, có dấu hiệu lan ra, phát triển theo thời gian - dù có tiến triển chậm, sờ thấy rất, cứng u... cũng là triệu chứng ung thư da.

*** Giảm cân đột ngột:** Nếu đột ngột giảm khoảng 5kg/tháng mà không rõ nguyên nhân thì bạn nên cảnh giác. Đây có thể là dấu hiệu ung thư tụy, ung thư dạ dày, thực quản hoặc ung thư phổi.

*** Mảng trắng, đỏ ở miệng:** Hầu hết các thay đổi ở vùng miệng, hơi thở hôi, viêm loét miệng... không nghiêm trọng, nhưng nếu xuất hiện những mảng trắng, đỏ, đau mà không thể lành được sau 2 tuần, nhất là khi bạn có hút thuốc thì nên đến gặp bác sĩ ngay vì đó có thể cảnh báo ung thư miệng, lưỡi.

*** Đau:** Khi nói đến các cơn đau nhức, đa số mọi người đều cho rằng không nghiêm trọng. Tuy nhiên, bất kỳ cơn đau kéo dài, các tổn thương, vết ngứa, vết loét không thể chữa lành trong gần 4 tuần hoặc lâu hơn, không rõ nguyên nhân cần đi khám để tìm ra nguyên nhân.

*** Trướng bụng:** Đây cũng là dấu hiệu cảnh báo sớm của ung thư buồng trứng, ung thư gan, ung thư đại trực tràng... Nếu thấy đầy hơi, chướng bụng trong thời gian dài kèm theo cảm giác mệt mỏi, đầy hơi, đau lưng thì nên kiểm tra ngay. Lưu ý rằng các dấu hiệu này cũng có thể gây ra do các bệnh lý khác không phải ung thư. Điều quan trọng là mọi người nên chủ động thăm khám, tìm

ra nguyên nhân và tiếp nhận điều trị kịp thời, hạn chế tối đa các biến chứng.

*** Thay đổi thói quen tiêu tiểu tiện:** Đây cũng là triệu chứng mà nhiều người bỏ qua bởi rất dễ nhầm lẫn với một số loại bệnh thông thường như nhiễm trùng đường tiểu, tiêu chảy, táo bón, hội chứng kích thích bàng quang... Nếu bạn nhận thấy triệu chứng này xảy ra thường xuyên, hãy cảnh giác. Đây có thể là dấu hiệu ung thư đại tràng, ung thư tuyến tiền liệt.

*** Chảy máu:** Ho ra máu có thể báo hiệu ung thư phổi; máu trong phân có thể là dấu hiệu của ung thư đại tràng hoặc trực tràng. Phụ nữ bị chảy máu âm đạo không rõ nguyên nhân nên được kiểm tra ung thư cổ tử cung hoặc nội mạc tử cung. Máu tiết dịch bất thường có thể báo hiệu ung thư vú. Máu trong nước tiểu có thể có nghĩa là bạn bị ung thư bàng quang hoặc ung thư thận. Chảy máu bất thường có thể xảy ra trong bất kỳ giai đoạn nào của bệnh ung thư.

*** Ho và khàn tiếng:** Ho và khàn tiếng là triệu chứng thường gặp vào mùa lạnh và nguyên nhân thường gặp là các bệnh lý về đường hô hấp. Tuy nhiên, nếu ho kéo dài mà không khỏi nó có thể cho thấy ung thư thanh quản, phổi, hoặc ung thư tuyến giáp hoặc ung thư hạch.

*** Nổi cục u:** Đây là triệu chứng được nhiều người biết đến hơn. Khi thấy nổi cục u ở bất kỳ bộ phận nào trên cơ thể, tốt nhất bạn nên đến các cơ sở y tế uy tín để kiểm tra. Đó có thể là dấu hiệu ung thư vú, ung thư dương vật, ung thư hạch và ung thư gan, tụy.

Tầm soát ung thư là cách tốt nhất để phát hiện sớm ung thư từ khi các triệu chứng còn chưa xuất hiện. Phòng khám đa khoa Sao Mai được trang bị các hệ thống thiết bị hiện đại hàng đầu thế giới, đặc biệt hệ thống nội soi tai mũi họng và nội soi tiêu hóa ống mềm được nhập khẩu của hãng Karl Storz - CHLB Đức là hệ thống nội soi tân tiến nhất hiện nay và trung tâm xét nghiệm công nghệ cao theo tiêu chuẩn ISO 15189:2012, có thể sàng lọc sớm các bệnh ung thư và nhiều bệnh nguy hiểm khác.

Khi cần được tư vấn về điều trị, chăm sóc, xin vui lòng liên hệ qua số hotline miễn phí 1900 55 88 30 hoặc 02273 643 666

“Phòng khám Đa khoa Sao Mai - Niềm tin cho sức khỏe”